

Số: 901 /QĐ-LTT-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phân công cán bộ, giảng viên, nhân viên phụ trách công tác cố vấn học tập
các lớp khóa 19T4, 19C3, 20T4, 20C1, 20C2, 20C3, 20C5, 20C6, 20T2
Năm học 2021 - 2022**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 833/QĐ-LTT-TC ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường;

Căn cứ Quyết định số 944/QĐ-LTT-ĐT ngày 18 tháng 9 năm 2017 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định công tác Chủ nhiệm, Cố vấn học tập;

Căn cứ đề nghị của các Trưởng khoa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tuyển sinh - Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công cán bộ, giảng viên, nhân viên (CB-GV-NV) phụ trách công tác cố vấn học tập các lớp khóa **19T4, 19C3, 20T4, 20C1, 20C2, 20C3, 20C5, 20C6, 20T2** năm học 2021 – 2022 tại Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh (theo danh sách kèm theo).

Điều 2. CB-GV-NV phụ trách công tác cố vấn học tập có nhiệm vụ tư vấn, trợ giúp sinh viên trong học tập, nghiên cứu khoa học, định hướng nghề nghiệp; quản lý sinh viên trong quá trình học tập và rèn luyện tại trường.

CB-GV-NV phụ trách công tác cố vấn học tập được hưởng quyền lợi theo đúng quy định và chế độ hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30/8/2021;

Điều 4. Các Ông (Bà) Trưởng đơn vị có liên quan trực thuộc Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh và CB-GV-NV có tên ghi nơi Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, P.TS-ĐT.

KT. **HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Đinh Văn Đệ

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**DANH SÁCH PHÂN CÔNG CB-GV-NV PHỤ TRÁCH
CÔNG TÁC CỐ VẤN HỌC TẬP CÁC LỚP KHÓA 19C3, 19T4
NĂM HỌC 2021 - 2022**

(Kèm theo Quyết định số 901 /QĐ-LTT-ĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN		ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	LỚP CHỦ NHIỆM
1	Võ Đắc	Thịnh	Khoa Động lực	19C3-CNÔ1
2	Hồ Văn	Sĩ	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	19C3-CNÔ2
3	Chung Trần Thế	Vinh	Khoa Cơ khí	19C3-CCK1
1	Dương Minh	Chung	Khoa Cơ khí	19T4-CCK1
2	Phan Thị Xuân	Trang	Khoa Cơ khí	19T4-CKC1 19T4-CKC2
3	Lê Minh	Phong	Khoa Khoa học cơ bản	19T4-CMT1 19T4-CMT2
4	Mai Nguyễn Hoàng	Yến	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	19T4-LTM1
5	Nguyễn Phú	Tân	Khoa Khoa học cơ bản	19T4-LTM2
6	Huỳnh Thị Cẩm	Hoa	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	19T4-THU1
7	Giang Phi	Hùng	Khoa Khoa học cơ bản	19T4-QTM1
8	Trương Thị	Hồng	Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	19T4-TKW1
9	Lê Hồng	Thái	Khoa Công nghệ thông tin	19T4-ANM1 19T4-ANM2
10	Huỳnh Quốc	Dũng	Khoa Công nghệ thông tin	19T4-TKĐ1
11	Hồ Ngọc	Chi	Khoa Công nghệ thông tin	19T4-TKĐ2
12	Trần Hiếu	Trình	Khoa Điện - Điện tử	19T4-ĐĐT1 19T4-ĐĐT2
13	Nguyễn Thị Ngọc	Hiền	Khoa Điện - Điện tử	19T4-CDT1
14	Trần Giang	Nam	Khoa Điện - Điện tử	19T4-ĐCN1 19T4-ĐCN2
15	Nguyễn Trung	Dũng	Phòng Thanh tra GD- CTSV	19T4-CNÔ1
16	Trần Văn	Đông	Khoa Động lực	19T4-CNÔ2
17	Hồ Văn	Hóa	Khoa Động lực	19T4-CNÔ3
18	Phan Thị Thùy	Trang	Khoa Lý luận Chính trị	19T4-CNÔ4
19	Dương Đức	Kiên	Khoa Khoa học cơ bản	19T4-CNÔ5
20	Trịnh Khắc	Vũ	Khoa Khoa học cơ bản	19T4-NNA1
21	Phạm Thị Thu	Hiền	Khoa Khoa học cơ bản	19T4-NNA2
22	Nguyễn Thị	Nhuận	Khoa Khoa học cơ bản	19T4-NNA3
23	Lữ Xuân	Trang	Khoa Kinh tế	19T4-TCD1
24	Phạm Quỳnh	Như	Khoa Kinh tế	19T4-KTD1
25	Lê Thị Thu	Thảo	Khoa Kinh tế	19T4-KTD2
26	Võ Thị Kim	Thư	Khoa Kinh tế	19T4-QTD1
27	Cao Xuân	Giang	Khoa Kinh tế	19T4-LGT1
28	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	Khoa Kinh tế	19T4-TMĐ1
29	Trần Hồng	Thảo	Khoa May - Thời trang	19T4-CNM1
30	Đặng Thị Kiến	Trúc	Khoa Khoa học cơ bản	19T4-LĐL1
31	Nguyễn Thị Huyền	Nga	Khoa Khoa học cơ bản	19T4-KML1
32	Trần Thị Hồng	Thu	Khoa Lý luận Chính trị	19T4-VSL1 19T4-VSL2
33	Nguyễn Trọng	Thạch	Khoa Xây dựng	19T4-KXD1

Tổng cộng danh sách có 03 CVHT 19C3 + 33 CVHT 19T4 (39 lớp)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH PHÂN CÔNG CB-GV-NV PHỤ TRÁCH
CÔNG TÁC CỐ VẤN HỌC TẬP CÁC LỚP KHÓA 20T4
NĂM HỌC 2021 - 2022

(Kèm theo Quyết định số 901/QĐ-LTT-ĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	LỚP CVHT
1	Phan Văn Thành	Khoa Cơ khí	20T4-CCK1
2	Lư Thị Yến Vũ	Khoa Cơ khí	20T4-CCK2
3	Vũ Đức Pháp	Khoa Cơ khí	20T4-CKC1
4	Nguyễn Thanh Vũ	Khoa Cơ khí	20T4-CKC2
5	Nguyễn Duy Hải	Khoa Cơ khí	20T4-CKL1
6	Đinh Thị Huyền	Khoa Lý luận Chính trị	20T4-ANM1
7	Nguyễn Ngọc Tuyên	Khoa Công nghệ thông tin	20T4-CMT1
			20T4-CMT2
8	Võ Thị Hồng Lan	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-ĐHĐ1
9	Vương Thanh Thủy	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-LTM1
10	Mai Chiêm Tuấn	Khoa Công nghệ thông tin	20T4-LTM2
11	Nguyễn Sanh Cường	Khoa Công nghệ thông tin	20T4-QTM1
12	Đỗ Tuấn Việt	Khoa Công nghệ thông tin	20T4-QTM2
13	Đỗ Thị Thơm	Khoa Lý luận Chính trị	20T4-THU1
14	Đặng Thị Kiến Trúc	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-TKĐ1
15	Lê Thị Hồng Vân	Khoa Lý luận Chính trị	20T4-TKĐ2
16	Nguyễn Văn Đôn	Khoa Công nghệ thông tin	20T4-TKĐ3
17	Nguyễn Thị Kim Anh	Phòng Thanh tra GD- CTSV	20T4-TKW1
18	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	Khoa Điện - Điện tử	20T4-CĐT1
19	Trần Hiếu Trình	Khoa Điện - Điện tử	20T4-CĐT2
20	Phạm Thị Thu Nga	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-ĐCN1
21	Trần Nam Anh	Khoa Điện - Điện tử	20T4-ĐCN2
22	Cao Văn Tuấn	Khoa Điện - Điện tử	20T4-ĐĐT1
23	Nguyễn Thị Tố Nga	Khoa Điện - Điện tử	20T4-TĐH1
24	Nguyễn Thị Bảo Trân	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-CNÔ1
25	Ngô Thanh Điền	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-CNÔ2
26	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-CNÔ3
27	Lâm Thị Phương Thảo	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-CNÔ4
28	Nguyễn Thị Dinh	Khoa Lý luận Chính trị	20T4-CNÔ5

STT	HỌ VÀ TÊN		ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	LỚP CVHT
29	Nguyễn Thiện	Bình	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-NNA1
30	Lê Nguyễn Mỹ	Trâm	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-NNA2
31	Nguyễn Thị Thu	Tâm	Khoa Khoa học cơ bản	20T4-NNA3
32	Trần Thị Ngọc	Dung	Khoa Kinh tế	20T4-KTD1
33	Nguyễn Mỹ	Tiên	Khoa Kinh tế	20T4-KTD2
34	Huỳnh Chí	Giới	Khoa Kinh tế	20T4-LGT1
35	Lưu Thị	Thúy	Khoa Kinh tế	20T4-QDL1
36	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	Phòng Thanh tra GD- CTSV	20T4-QKS1
37	Phạm Thị Hồng	Thắm	Khoa Kinh tế	20T4-QLH1
38	Giáp Thị	Vượng	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	20T4-QNH1
39	Võ Thị Kim	Thư	Khoa Kinh tế	20T4-QTD1
40	Lê Thị Thu	Thảo	Khoa Kinh tế	20T4-QTD2
41	Đào Anh	Tuấn	Khoa Kinh tế	20T4-TCĐ1
42	Đặng Thị Nhật	Minh	Khoa Lý luận Chính trị	20T4-TMĐ1
43	Nguyễn Thị	Hiền	Khoa Máy - Thời trang	20T4-KLB1
44	Nguyễn Bạch Cẩm	Dung	Khoa Máy - Thời trang	20T4-CNM1
45	Phan Thị Thùy	Trang	Khoa Lý luận Chính trị	20T4-CNL1
46	Phạm Thị	Vinh	Khoa Lý luận Chính trị	20T4-KML1
47	Lê Thị Mai	Hường	Khoa Lý luận Chính trị	20T4-LĐL1
48	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	Khoa Lý luận Chính trị	20T4-VSL1
49	Nguyễn Văn	Chì	Phòng TC-HC-TH	20T4-VSL2
50	Trình Minh	Phong	Khoa Xây dựng	20T4-KXD1

Tổng cộng danh sách có 50 CVHT (51 lớp).

Trần

TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH PHÂN CÔNG CB-GV-NV PHỤ TRÁCH CÔNG TÁC CỐ VẤN HỌC TẬP
CÁC LỚP KHÓA 20C1, 20C3, 20C5, 20C6, 20T2
NĂM HỌC 2021 - 2022

(Kèm theo Quyết định số 901 /QĐ-LTT-ĐT ngày 24 tháng 8 năm 2021
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	LỚP CVHT
1	Phan Anh Tuấn Kiệt	Khoa Động lực	20C6-CNÔ1
2	Hồ Văn Hóa	Khoa Động lực	20C6-CNÔ2
3	Hà Quốc Bảo	Khoa Động lực	20C6-CNÔ3
4	Đặng Thái Sơn	Khoa Động lực	20C6-CNÔ4
5	Nguyễn Thị Tất	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	20C6-CĐT1
1	Kiều Trung Tín	Khoa Động lực	20C5-CNÔ1
2	Trần Nguyên Bảo Trân	Khoa Điện - Điện tử	20C5-CĐT1
1	Trần Đình Khải	Khoa Cơ khí	20C3-CCK1
2	Chung Trần Thế Vinh	Khoa Cơ khí	20C3-CTM1
3	Quách Minh Thử	Khoa Điện - Điện tử	20C3-ĐĐT1
4	Võ Đức Thịnh	Khoa Động lực	20C3-CNÔ1
5	Triệu Phú Nguyên	Khoa Động lực	20C3-CNÔ2
6	Nguyễn Lương Tâm	Khoa Động lực	20C3-CNÔ3
1	Vũ Đức Pháp	Khoa Cơ khí	20C1-CCK1
2	Võ Minh Quang	Khoa Cơ khí	20C1-CCK2
3	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Khoa Cơ khí	20C1-CCK3
4	Dương Thị Hồng	Khoa Cơ khí	20C1-CCK4
5	Nguyễn Văn Sơn	Khoa Cơ khí	20C1-CCK5
6	Nguyễn Tiến Dũng	Khoa Cơ khí	20C1-CKL1 20C1-CTK1
7	Trần Minh Thông	Khoa Cơ khí	20C1-CTM1
8	Nguyễn Hồng Phúc	Khoa Cơ khí	20C1-CTM2
9	Nguyễn Thanh Giang	Khoa Cơ khí	20C1-BCN1 20C1-CTM3
10	Nguyễn Minh Thái	Khoa Động lực	20C1-CNÔ1
11	Trần Quốc Duy	Khoa Động lực	20C1-CNÔ2
12	Nguyễn Thị Nhung	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	20C1-CNÔ3
13	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Trung tâm ĐH và QLĐL	20C1-CNÔ4
14	Trần Thế Sơn	Khoa Động lực	20C1-CNÔ5
15	Nguyễn Thành Đức	Khoa Động lực	20C1-CNÔ6
16	Nguyễn Thái Bình	Khoa Động lực	20C1-CNÔ7
17	Đỗ Thị Ngát	Khoa Lý luận Chính trị	20C1-CNÔ8
18	Nguyễn Thị Thùy	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	20C1-CNÔ9
19	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	20C1-CNÔ10

STT	HỌ VÀ TÊN		ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	LỚP CVHT
20	Huỳnh Thị	Mai	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	20C1-CNÔ11
21	Lý Văn	Trung	Khoa Động lực	20C1-CNÔ12
22	Nguyễn Anh	Kiệt	Khoa Lý luận Chính trị	20C1-CNÔ13
23	Hoàng Phúc	Bảo	Khoa Động lực	20C1-CNÔ14
24	Nguyễn Nguyên Hoàng Ngọc	Quyên	Khoa Công nghệ thông tin	20C1-CMT1
25	Nguyễn Văn	Danh	Khoa Công nghệ thông tin	20C1-LTM1
26	Nguyễn Văn	Giang	Khoa Công nghệ thông tin	20C1-LTM2
27	Mai Nguyễn Hoàng	Yến	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	20C1-QTM1
28	Dương Ngọc	Vọng	Khoa Công nghệ thông tin	20C1-TKĐ1
29	Nguyễn Tất	Thắng	Phòng Thanh tra GD- CTSV	20C1-TKĐ2
30	Đỗ Thị Hải	Yến	Khoa Công nghệ thông tin	20C1-ĐHĐ1 20C1-TKW1
32	Võ	Cường	Khoa Điện - Điện tử	20C1-CĐT1
33	Nguyễn Minh Đức	Cường	Khoa Điện - Điện tử	20C1-ĐCN1
34	Lê Thế	Huân	Khoa Điện - Điện tử	20C1-ĐCN2
35	Phạm Minh	Nghĩa	Khoa Điện - Điện tử	20C1-ĐĐT1
36	Tăng Cẩm	Huê	Khoa Điện - Điện tử	20C1-ĐĐT2
37	Huỳnh Ngọc	Mai	Khoa Điện - Điện tử	20C1-TĐH1
38	Lê Tiến	Đạt	Khoa Điện - Điện tử	20C1-TĐH2
39	Trần Thanh	Trúc	Khoa Khoa học cơ bản	20C1-NNA1
40	Nguyễn Thị Minh	Thùy	Khoa Kinh tế	20C1-KTD1
41	Hồ Gia	Bảo	Khoa Kinh tế	20C1-QNH1 20C1-QKS1
42	Trần Thị Ngọc	Dung	Khoa Kinh tế	20C1-QTD1
43	Huỳnh Chí	Giỏi	Khoa Kinh tế	20C1-LGT1 20C1-TCĐ1
44	Lữ Xuân	Trang	Khoa Kinh tế	20C1-TMĐ1
45	Nguyễn Thị	Hiền	Khoa May - Thời trang	20C1-CNM1 20C1-KLB1
46	Nguyễn Vũ Xuân	Thì	Khoa Nhiệt - Lạnh	20C1-CNL1
47	Hoàng Văn	Viết	Khoa Nhiệt - Lạnh	20C1-CNL2
48	Võ Anh	Hào	Khoa Nhiệt - Lạnh	20C1-KML1 20C1-KML2
49	Đỗ Trọng	Quý	Khoa Nhiệt - Lạnh	20C1-LĐL1
50	Đặng Thế	Huân	Khoa Nhiệt - Lạnh	20C1-VSL1 20C1-VSL2
51	Huỳnh Văn	Quang	Khoa Xây dựng	20C1-KXD1 20C1-QXD1
1	Cao Thị Hồng	Thắm	Khoa Lý luận Chính trị	20T2-ĐCN1

Tổng cộng danh sách có 65 cố vấn học tập

Trong đó: **20C6:** 05 CVHT ; **20C5:** 02 CVHT ; **20C3:** 06 CVHT ;
20C1: 51 CVHT (59 lớp) ; **20T2 :** 01 CVHT

ml 